TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2019/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 12 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 20/2019/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huỳnh N, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện C, tỉnh V.

Bị đơn: Anh Dương Thanh H, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh V.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Đơn yêu cầu đề ngày 04/3/2019 của chị Trần Thị Huỳnh N và anh Dương Thanh H về việc yêu cầu Tòa án tiến hành giải quyết vụ kiện trước thời hạn theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Huỳnh N với anh Dương Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Huỳnh N và anh Dương Thanh H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Huỳnh N và anh Dương Thanh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Trần Thị Huỳnh N và anh Dương Thanh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị Huỳnh N tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2018/0000489 ngày 20/02/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Chị Trần Thị Huỳnh N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Dương Thanh H không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh;*
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long;
- Chi cục Thi hành án huyện Càng Long;
- Uỷ ban nhân dân xã;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Mến